

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

QUY CHẾ
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
GIAI ĐOẠN 2019-2022)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội;

Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty Truyền hình cáp Việt nam được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 02 tháng 06 năm 2018;

Đại hội đồng cổ đông (Đại hội) Tổng Công ty Truyền hình cáp Việt Nam thường niên năm 2019 tiến hành bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát (BKS) giai đoạn 2019 – 2022 theo các quy định sau:

Điều 1: Số lượng thành viên BKS được bầu, tiêu chuẩn, điều kiện là thành viên BKS; điều kiện ứng cử, đề cử

1.1. Số lượng thành viên BKS bầu bổ sung:

- Số lượng thành viên BKS được bầu bổ sung là 02 thành viên
- Nhiệm kỳ của thành viên BKS bầu bổ sung: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 – 2022.

1.2. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên BKS

Thành viên BKS phải có các tiêu chuẩn và các điều kiện như sau:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Không là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không được giữ các chức vụ quản lý Tổng công ty; là cổ đông hoặc người lao động của Tổng công ty;

- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Tổng công ty và không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Tổng công ty trong 03 năm liền trước đó;
- Là kiểm toán viên hoặc kế toán viên;

1.3. Điều kiện ứng cử, đề cử

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số cổ phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ Tổng công ty và Quy định của pháp luật. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 2: Quyền bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo Danh sách cổ đông chốt ngày 26/04/2019

Điều 3: Phương thức bầu cử

- Việc bầu thành viên BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu với hình thức bỏ phiếu kín tại Đại hội.

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu vào BKS;
- Trên mỗi tờ phiếu bầu, cổ đông lựa chọn bỏ phiếu tối đa cho 02 ứng cử viên BKS.
- Cổ đông bầu thành viên BKS bằng cách điền số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên BKS sao cho tổng số phiếu bầu thành viên BKS trên mỗi tờ phiếu bầu không lớn hơn số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền nhân với số ứng viên được bầu.

*** Phiếu bầu hợp lệ:**

- Phiếu do Ban tổ chức Đại hội phát ra theo mẫu thống nhất có đóng dấu treo của Tổng Công ty, không cạo, sửa, tẩy, xóa;
- Phiếu bầu cho những người trong danh sách bầu cử đã được Đại hội thông qua;
- Tổng số phiếu cổ đông bầu cho các ứng cử viên bằng hoặc nhỏ hơn tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.

*** Phiếu bầu không hợp lệ:**

- Phiếu bầu không do Ban tổ chức Đại hội phát hành;
- Phiếu bầu bị gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu bầu có tổng số quyền (phiếu) biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền (phiếu) biểu quyết của cổ đông đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền.

Điều 4: Quy định về trúng cử, biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu

- Số lượng ứng cử viên trúng cử bầu vào BKS là 2 (hai) ứng cử viên BKS.

- Người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát là người có số phiếu bầu cử tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định.
- Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng bầu vào BKS, thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn 01 (một) thành viên có số phiếu bầu cao nhất.
- Nếu việc bầu lại vẫn chưa đạt kết quả, Đại hội có thể biểu quyết để khuyết thành viên BKS và bầu bổ sung trong kỳ họp Đại hội tiếp theo.
- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung Biên bản Kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số phiếu và tỷ lệ phiếu hợp lệ, số phiếu và tỷ lệ phiếu không hợp lệ, số phiếu và tỷ lệ phiếu trống; số phiếu và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên được bầu vào BKS.
- Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

Điều 5: Hiệu lực thi hành

Quy chế có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH